

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/DS-ST

Ngày: 22-9-2025

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Thành
- Ông Nguyễn Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Trinh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2025 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2025/QĐST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Hoàng L, sinh năm: 1986

Địa chỉ: xã M, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Văn D, sinh năm: 1999 (có mặt)

Địa chỉ: Số D, đường N, phường L, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông Ngô Công N, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 07/5/2025 và lời khai tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đoàn Văn D trình bày:

Do có quan hệ bạn bè với nhau nên vào ngày 16/4/2021 ông Phạm Hoàng L có cho ông Ngô Công N vay số tiền 300.000.000đồng (ba trăm triệu đồng), hợp đồng vay được công chứng tại Văn phòng công chứng Phạm Văn T, lãi suất 1.6%tháng và được giao vào ngày 16 dương lịch hàng tháng. Toàn bộ số tiền gốc vay sẽ được ông N thanh toán vào ngày cuối cùng của kỳ hạn vay, thời hạn vay là

06 tháng kể từ ngày công chứng. Khi đến hạn trả nợ và lãi vay ông L liên hệ ông N rất nhiều lần nhưng ông N hứa hẹn không trả và kéo dài cho đến nay.

Nay, ông Phạm Hoàng L khởi kiện yêu cầu ông Ngô Công N có trách nhiệm trả ông L số tiền gốc và lãi chậm trả tổng cộng là 417.917.000đồng, trong đó tiền gốc vay là 300.000.000đồng và lãi tính từ ngày vi phạm 17/10/2021 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm 22/9/2025 là 03 năm 11 tháng 05 ngày x 10%/năm x 300.000.000đồng = 117.917.000đồng.

Ông L chỉ cho ông N vay tiền nên ông L chỉ khởi kiện cá nhân ông N, không liên quan đến các thành viên khác. Phương thức trả 01 lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Tòa án tiến hành lập thủ tục thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị đơn ông Ngô Công N vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông Phạm Hoàng L khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Ngô Công N có nghĩa vụ trả cho ông L số tiền vay 300.000.000đồng nên xác định quan hệ “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Bị đơn ông Ngô Công N có địa chỉ tại xã M, tỉnh Tây Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Tây Ninh, được pháp luật quy định tại các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; theo khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Xét, bị đơn ông Ngô Công N đã được Tòa án thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia vụ án nhưng đều vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông N.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét thấy, ông Phạm Hoàng L khởi kiện yêu cầu ông Ngô Công N trả số tiền vay 300.000.000đồng và yêu cầu trả lãi vay 117.917.000đồng, trả một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về số tiền vay:

Tòa án tiến hành lập thủ tục thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, trong đó có “*hợp đồng vay tiền*” ngày 16/4/2021 do ông L cung cấp. Ông L xác định đây là hợp đồng vay được công chứng hợp pháp nhưng ông N không có ý kiến phản đối nên đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố

tụng dân sự năm 2015. Các bên thỏa thuận thời hạn trả tiền là 06 tháng nhưng đến nay ông N vẫn không trả. Như vậy, ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Xét thấy, giao dịch dân sự giữa các bên được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, có nội dung và hình thức không vi phạm điều cấm của pháp luật, phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117, 118 và Điều 119 Bộ luật dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hoàng L, cần buộc ông N có trách nhiệm trả cho ông L số tiền vay là 300.000.000 đồng.

[2.2] Về số tiền lãi: ông Phạm Hoàng L yêu cầu ông Ngô Công N có trách nhiệm trả số tiền lãi cụ thể tính từ ngày vi phạm 17/10/2021 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm 22/9/2025 là 03 năm 11 tháng 05 ngày x 10%/năm x 300.000.000 đồng = 117.917.000 đồng là có căn cứ chấp nhận. Cần buộc ông N có trách nhiệm trả cho ông L số tiền gốc vay và lãi tổng cộng là 417.917.000 đồng.

[3] Về án phí: ông Ngô Công N có nghĩa vụ chịu án phí trên số tiền phải trả cho ông Phạm Hoàng L.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; theo khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 116, 117, 118; 119; 357; 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hoàng L về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” với ông Ngô Công N.

Buộc ông Ngô Công N có trách nhiệm trả cho ông Phạm Hoàng L số tiền tổng cộng gốc và lãi là 417.917.000 đồng (bốn trăm mười bảy triệu, chín trăm mười bảy nghìn đồng)

[2]. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

[3]. Về án phí:

Ông Ngô Công N phải chịu 20.717.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Phạm Hoàng L số tiền 10.133.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000178 ngày 08/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

[4]. Thời hạn kháng cáo: Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

[5]. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 6;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Nhung